

Số: 316/2018/QĐST-HNGĐ

Hải Châu, ngày 11 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU- THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 290/2018/TLST/HNGĐ ngày 14 tháng 9 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông **Lê Minh C**, sinh năm 1989. Địa chỉ: số 22 Phú Lộc 4, phường T, quận T, thành phố Đ.

Bà **Dương Thị Thanh L**, sinh năm 1992. Địa chỉ: Tổ 40B(cũ) 35(mới) phường T, quận H, thành phố Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trên cơ sở Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông Lê Minh C và bà Dương Thị Thanh L, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và lời trình bày của các bên, Tòa án nhân dân quận Hải Châu thành phố Đà Nẵng đã tiến hành hòa giải quan hệ hôn nhân theo hướng đoàn tụ nhưng không thành, các bên vẫn cương quyết ly hôn.

[2] Xét thấy, ông Lê Minh C và bà Dương Thị Thanh L đăng kết hôn vào ngày 30.9.2016 tại UBND phường T, quận H, thành phố Đ. Sau khi kết hôn, cuộc sống chung có nhiều mâu thuẫn không hàn gắn được nên cả hai thuận tình ly hôn. Việc ly hôn của ông C và bà L là tự nguyện nên chấp nhận.

[3] Về con chung: Ông C và bà L không có con chung nên Tòa án không đề cập giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Ông C và bà L không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Xét mâu thuẫn trong hôn nhân của ông Lê Minh C và bà Dương Thị Thanh L là thật sự trầm trọng, hai bên thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận được

với nhau về việc không yêu cầu Tòa án chia tài sản chung; ông C, bà L không có con chung. Sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự trong biên bản ngày 03 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Minh C và bà Dương Thị Thanh L thuận tình ly hôn
- Về con chung: Ông Lê Minh C và bà Dương Thị Thanh L không có con chung.
- Về tài sản chung và nợ chung: Ông C và bà L thống nhất xác định không có tài sản chung và nợ chung.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Lê Minh C và bà Dương Thị Thanh L phải chịu lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông bà đã nộp tại biên lai thu số 6506 ngày 12 tháng 9 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu thành phố Đà Nẵng. ông C và bà L đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận H;
- UBND phường T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Thị Hảo Hảo